

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 02 - 2023

V/v: ly hôn, TC nuôi con chung
giữa anh S và chị C

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Phấn

Ông Vũ Xuân Thùy

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:
ông Đặng Xuân Tụ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 169/2022/TLST – HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2022; về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **03/2023/QĐXXST-HNGĐ**, ngày **03/02/2023**, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Đỗ Quang S, sinh năm 1978; địa chỉ: Khóm 2, Phường 07, thành phố B, tỉnh B;

* Bị đơn: Chị Phạm Thị C, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm 10, xã Xuân V, huyện X, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa anh S, chị C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị C kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã T ngày 19/12/2006. Sau khi cưới vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xuyên cãi chửi nhau do bất đồng quan điểm sống, không có sự chia sẻ thông cảm với nhau. Hai bên gia đình khuyên bảo hàn gắn nhưng không thành. Vợ

chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc thực sự tan vỡ nên anh xin ly hôn chị C

Về con chung: Anh chị có 2 con chung là Đỗ Thị Ngọc Á sinh ngày 12/9/2007 và Đỗ Thùy A sinh ngày 01/12/2009. Hiện nay con chung đang ở với chị C. Khi ly hôn anh nhường chị C nuôi con chung, anh không trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị C.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng: anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết. Anh có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Chị Phạm Thị C trình bày: Chị và anh S kết hôn tự nguyện có đăng ký tại UBND xã T ngày 19/12/2006. Trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Anh chị sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay anh S xin ly hôn chị nhất trí ly hôn. Về con chung: Anh chị có 2 con chung là Đỗ Thị Ngọc Á sinh ngày 12/9/2007 và Đỗ Thùy A sinh ngày 01/12/2009. Hiện nay con chung đang ở với chị. Khi ly hôn chị xin nuôi con không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản công nợ chung anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Chị đề nghị Tòa án không tổ chức hòa giải và xin được xét xử vắng mặt chị.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa anh Đỗ Quang S và chị Phạm Thị C. Giao 2 con chung là Đỗ Thị Ngọc Á sinh ngày 12/9/2007 và Đỗ Thùy A sinh ngày 01/12/2009 cho chị Phạm Thị C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị C và có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt nên vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Đỗ Quang S và chị Phạm Thị C là hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, anh chị sống ly thân từ 2020 đến nay, hai bên không quan tâm đến nhau. Hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí

ly hôn. Chính quyền địa phương cũng xác định tình cảm anh chị không còn nên đề nghị Tòa án cho họ ly hôn. Xét thấy anh chị đã xác định không thể hàn gắn tình cảm được cũng nên giải phóng cho anh chị để hai bên tự lo hạnh phúc của bản thân.

[3]. Về việc nuôi con chung: Anh và chị có 2 con chung, anh nhường chị nuôi cả hai con và không cấp dưỡng nuôi con chung, chị nhận nuôi 2 con, không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con. Do vậy sẽ giao 2 con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận việc chị tự nguyện không yêu cầu anh Sáng cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Sáng được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung anh chị không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: anh S phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Đỗ Quang S và chị Phạm Thị C.

2. Về con chung: Giao 2 con chung là Đỗ Thị Ngọc Á sinh ngày 12/9/2007 và Đỗ Thùy A sinh ngày 01/12/2009 cho chị Phạm Thị C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị C không yêu cầu anh Sáng phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị C. Anh S có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh S phải nộp 300.000đ án phí ly hôn, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số **0003132** ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường; anh S đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Đỗ Quang S và chị Phạm Thị C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh